

Cây quê hương

Bạc cổ thụ ấy tôi gọi là Cây quê hương. Bởi chưng nó mọc ở quê hương tôi. Nhưng, lại không đơn giản chỉ là như vậy.

Quê tôi thiếu gì cây, cây to nữa là khác. Nhưng quả thật cả một vùng quê, không có cây cao bóng cả nào được như thế.

Nói cho rõ ràng hơn, ấy là cây ngô đồng, mọc ven một gò đồi thấp, thuộc địa phận Quán Cháo, Thổ Hoàng của huyện lỵ Ân Thi. Mảnh đất này xưa làm dinh thự quan huyện, nay gần chỗ xây cơ quan Huyện uỷ. Cây ngô đồng từ thuở mọc ở đây chắc cũng là quý hiếm. Có người còn chưa biết tên thật, gọi nôm là cây gạo tây hoặc cây gòn. Nó trổ thứ hoa gần giống như hoa gạo, chỉ khác cánh hoa có đường viền đỏ tía ở mép. Quả khô nở xoè bung ra một thứ bông mềm trắng muốt như bông gòn. Gốc nó to xù ra, gập những nếp gấp liên hồi như những múi khế khổng lồ, chiếm một khoảng đất rộng. Không biết cả chục người nắm tay nhau, dang rộng có ôm kín nổi cái gốc! Cành không lớn, nhiều cành con, cái tán rộng, lá thưa. Thân cành đều khoác áo màu xanh lá cây, lấm tấm những gai nhọn nhỏ như gai gạo. Cây cao, đội mũ nhìn lên ngọn rơi cả mũ. Người muốn khai thác nhằm vào nhựa cây bảo có thể chế thành dầu sơn, nhằm vào quả chiết xuất tinh dầu chống gỉ. Dân dã còn yêu nó vì vỏ và hạt có thể là những vị thuốc nam.

Tôi yêu nó không những vì nó mọc ở quê hương mà tôi còn bảo nó chính là quê hương. Năm tôi học lớp đồng ấu, cây ngô đồng ở ngay chân tre sân ngôi trường tiểu học của tôi. Trông trường rồi, tôi nhắm ngọn cây cao kia mà chạy cho nhanh. Chiều về gặp mưa qua cánh đồng vắng, tôi ngoái nhìn ngọn cây cao kia để hết sợ. Giờ ra chơi, thay vì đánh bi đánh đáo, tôi với bạn cùng lớp nhiều người thích ra ngắm cây, đo nhau ước lượng chiều cao của cây. Bây giờ đã lớn, nhớ lại chắc có người ngỡ ngàng vì thuở ấy đã bảo cây cao tới 100 m! Đo nhau đoán tuổi của cây, chúng tôi càng mơ hồ, càng không ai chịu ai. Thuở lên sáu lên bảy ấy, chúng tôi đều bảo ít ra cây cũng phải bảy mươi. Tôi thoát ly quê hương đi công tác nay trở về sau mấy cuộc trường kỳ, tôi thấy cây vẫn cao lớn như năm chúng tôi lên bảy. Theo cách nhắm tính bụng bảo dạ, lên bảy cây đã ít ra bảy mươi, vậy nay, mình bảy mươi, có phải bạc cổ thụ ấy tuổi đã được trăm vài chục rồi không? Quả thực tôi cũng đã được nghe có người nói nó được trồng từ năm 1907, cái năm huyện lỵ được chuyển từ Chợ Thi về đây, người trồng chính là ông quan huyện. Không biết có thật hay không, tôi cứ muốn tin là "cụ" đã có già thế kỷ tuổi thọ. Bà nội của tôi xưa còn phải gọi là cổ thụ kia mà! Ngày tôi còn nhỏ ấy, năm nào tôi cũng được theo bà đi lễ đền Ứng, thờ đức Phạm Ngũ Lão. Lướt đi cũng như lướt về, bà cháu tôi đều lấy "cụ" Ngô Đồng ấy làm mốc giới, xem mình đã đi, đã về được đến nơi chưa?

Ngày Cách mạng Tháng Tám, cướp chính quyền ở huyện Ân Thi, có phải nổ súng. Lão tướng Ngô Đồng vẫn đứng đó reo hát. Chủ tịch Ủy ban Lâm thời là Tú Chất có thói quen là thích ngồi làm việc dưới gốc cây. Làng tôi giáp giới với làng Thổ Hoàng liền kề huyện lỵ Ân Thi nhưng lại thuộc huyện Kim Động. Cướp chính quyền ở làng xong, tôi nhân danh Chủ tịch lâm thời xã, không dẫn đo gì sang thẳng Ân Thi xin cho xã tôi sáp nhập Ân Thi. Chủ tịch Chất tiếp tôi ở gốc cây ngô đồng ấy (chứ không phải nơi cổng đường). Ông trả lời phăng:

- Việc sáp nhập ấy về bên tao hoàn toàn hợp lý, nay lại hợp tình. Tao

đồng ý... - Công việc giữa xã với huyện là như vậy, không phải chỉ vì Chủ tịch Chất là bạn hoạt động cách mạng với các anh tôi mà xưng hô và quyết như vậy. Tuy nhiên, ông cũng chợt nhận ra nguyên tắc tổ chức gì đó, ông nói thêm: - Không sai đâu, việc ấy tao quyết định được .

Tôi cũng không phải lấy nê anh em, mà thăm nhân danh Chủ tịch lâm thời xã hẳn hoi, tôi gặng một câu:

- Vậy là quyết chứ anh? Chẳng giấy tờ gì nữa, có bóng cây ngô đồng làm chứng nhá.

Việc ấy thế mà thành sự thật. Không kể rồi sau này cả huyện Kim Động sáp nhập Ân Thi. Rồi sau nữa là lại tách ra hai huyện như cũ, nhưng riêng Lưu Xá tôi cho tới nay vẫn ở lại huyện Ân Thi như sự quyết định có "lão tướng Ngô Đồng" đã đứng ra làm chứng.

Cũng phải nói thêm, đầu kháng chiến chống Pháp, sau chiến dịch biên giới, ta có nhờ đất Trung Quốc mở một lớp chính huấn chính trị cho cán bộ trung cao cấp bên thành phố Quảng Châu vừa được giải phóng, tôi gặp lại ở đây Chủ tịch Tú Chất, tôi hỏi đùa: "Anh có chuẩn bị kiểm thảo cái việc ta nhờ ông Ngô Đồng làm chứng sau khi cướp chính quyền?" Ông Tú Chất bật cười ha hả, rất sảng khoái đùa lại trả lời tôi: "Chính huấn Hoa Nam này, chủ tịch tớ không lấy vợ Tô Châu, Không chết Liễu Châu, chỉ ăn cơm Quảng Châu, có kiểm thảo mấy cũng khoẻ chán!"

Cái cây quê hương chính tôi cũng không ngờ thế mà đã đeo đuổi tôi suốt cả đời người. Nó đã thực sự thành quê hương trong tôi, tạo nên niềm vui, nỗi nhớ trong tôi qua các năm tháng, trên các nẻo đường tôi đã đi.

Kháng chiến toàn quốc, tôi xa quê, cũng là xa cây ngô đồng biểu tượng cho quê. Đi đâu đâu, trong nỗi nhớ quê có nỗi nhớ cây ngô đồng. Chiến tranh phải ở rừng, ngày đêm sống với cây, nhưng có cây nào là cây ngô đồng! Trên đường kháng chiến, một lần qua Sơn Tây, tôi gặp một cây ngô đồng, nhưng là cây ngô đồng cảnh! Gốc nó sát đất, phình to một vốc tay tỏ ra sức lực vững chãi, lá to cuống dài, nhưng hoa li ti những đốm đỏ. Gặp nó được trồng trong chậu đến là vui, nhưng lại là một đối nghịch với cây ngô đồng quê hương của tôi như trời với biển.

Một lần qua đất Phú Thọ, người ta đọc cho nghe một bài thơ Tân Đà có từ ngô đồng, chỉ cho tôi được thấy một cái cây. Có phần giống là từ thân đến cành đều có nước da màu xanh lá cây. Nhưng lại hoàn toàn khác là các cành mập mạp lạ thường và đều mọc hình thước thợ với tám thân tròn vạm vỡ và mọc thẳng. Người ta bảo tôi đó là cây ngô đồng, nhưng tôi không hình dung được đó là cây ngô đồng quê hương, cho dù dáng nó cũng đẹp lắm. Càng đẹp hơn khi tôi hình dung nó trong câu hát "Cây ngô cảnh bích, con chim phượng hoàng nó đỗ cành cao". Quả thế thật, tưởng tượng con chim phượng hoàng với cái dáng yêu kiều và cái đuôi dài sắc sỡ kia đứng đậu trên một cành ngang mập mạp da xanh này thì thật là đẹp biết mấy! Nhưng cũng chỉ thế thôi, lại càng làm tôi gợi nhớ cây quê hương...

Chiến tranh tan hoang ở miền Bắc. Tôi qua thị xã Thanh Hoá, gặp được cây ngô đồng đứng sừng sững xanh cây tốt lá giữa phố phường. Tôi nhận ra ngay tám thân của nó đầy gai nhọn li ti, da phủ màu xanh như cây ngô đồng quê tôi. Người già xứ Thanh nhận ra sự chăm chú của tôi, đoán biết điều tôi chưa hiểu, đó là sức sống của nó - nó sống rất khoẻ và lớn rất nhanh, người già trông nó dễ hy vọng còn

được hưởng bóng cây trước lúc qua đời. Cho bom Mỹ đồn canh phạt lá, nó vẫn đủ sức mọc nhanh bù lại hơn cả sức phá của bom đấy! Xem ai được ai thua?

Người ta bảo cây ngô đồng mọc nhiều ở Quảng Đông, Quảng Tây - Trung Quốc. Tôi qua nhiều lần đi trên đất Lưỡng Quảng. Nhưng không được gặp bao giờ. Mãi tới một lần sau ngày Trung Quốc giải phóng, tôi đến thành phố Vũ Hán bên sông Trường Giang. Vũ Hán có khu tô giới của Pháp. Không có việc gì, nhưng có nhu cầu riêng tôi phải đến đây. Mấy người già ở đây bản tin xưa kia có được gặp người Việt Nam nhuộm răng đen do Pháp đưa sang. Người già khu tô giới Pháp không đi đến đâu, sống lưu cữu chốn này, có phần ngỡ ngàng nay được gặp người Việt Nam không nhuộm răng đen, người Việt Nam nói mấy thứ tiếng Trung Quốc mà họ còn không biết, người Việt Nam nổi tiếng đánh giặc Pháp mà vẫn đọc sách Pháp lâu lâu, thứ chữ bò ngang trang sách mà họ nhìn như nhìn bức vách. Họ càng ngỡ ngàng thấy tôi chăm chú tới những hàng cây trồng hai dãy phố. Không còn gì để khoe, họ bèn khoe với tôi về hai hàng cây ấy. Những nào tên nó là cây ngô, nhưng là cây ngô tây do Pháp đưa từ Pháp sang để trang điểm cho khu tô giới. Những nào cây khác, lá khác, không hợp với đất Trung Quốc hay sao mà chậm lớn, người Pháp đi rồi cơ hồ nó cũng muốn theo người Pháp mà đi v.v... Tôi ngấm ngấm, quả không nhận ra thứ cây cũng gọi là cây ngô đồng này, không có mấy phần giống cây ngô đồng quê hương của tôi. Không những không thành cây cao bóng cả, nó thấp bé, cây mảnh khảnh, lại có vỏ tróc ra từng mảng, sau lần vỏ là thứ da thịt trắng phau, lá to nhưng thưa, không cho bóng mát. Tôi không hỏi được xem nó có hoa viền cánh, có quả bung ra sợi gòn hay không? Nó khác lạ đến mức tôi không muốn nhận họ với cây ngô đồng quê hương. ở đất nước người, lại gặp cây của nước khác nữa, tôi càng nhớ về cái cây quê hương...

Rong ruổi đường đời khắp chốn nhiều năm tháng, cho đến cách đây mấy năm gần vào tuổi "xưa nay hiếm", tôi lại có dịp sang thăm xứ Quảng của Trung Quốc. Người ta đưa tôi đến thăm ngôi nhà cổ tích ở thành phố Quảng Châu. Bạn cốt đưa tôi đến để giới thiệu một ngôi nhà kiểu cổ, trong có một cổ vật là một phiến đá to bằng cả gian nhà, xung quanh trạm trổ, giữa có chỗ để mài mực tàu rộng bằng cái chiếu - đó chính là một nghiên mực cổ đồ sộ hiếm thấy.

Nhưng, tôi lại chú ý đến một gốc cây không to trồng ở ngoài sân. Cây lạ lại có cái gì quen quen. Bạn biết ý giới thiệu đó là thứ cây mà một lá nó rụng xuống, báo cho mọi người biết đã sang thu. Ồ, thôi phải rồi, nó chính là thứ cây ngô đồng trở thành bất hủ bởi hai câu thơ cổ mà bạn cũng như ta ai nấy đều biết:

Ngô đồng nhất điệp lạc

Thiên hạ cộng tri thu

Tạm dịch:

Ngô đồng một lá rụng

Thầy đều biết thu sang

Một chiếc lá rụng của cây ngô đồng trong sân chưa kịp quét dọn, nhắc tôi bên nước đang là mùa thu cách mạng.

Thế mà, mãi một mùa thu qua đi nữa, tôi mới có dịp về quê. Về quê cốt là tiếp tục câu chuyện về nữ Anh hùng liệt sĩ Bùi Thị Cúc mà tôi đã thu thập tài liệu từ mấy chục năm nay. Một sự tình cờ mới khéo làm sao,

tôi được nghe kể một kỷ niệm của chị với chính cây ngô đồng quê hương, vốn ở cách làng quê của chị không mấy thôi đường.

Liệu còn có sức nào cản tôi không đến ngay với cây quê hương xiết bao gắn bó, cây quê hương đã sống trong tâm tưởng của tôi suốt từ buổi ấu thơ đến ngày gần đã xế chiều.

Một chiều Ân Thi. Buổi chiều trong trẻo nhưng lại thương cảm đến thế đối với tôi. Tâm sự đầy vơi không biết nói thế nào! Lòng dạ không biết buồn vui thế nào mà nói.

Cùng đi với tôi có nhà báo trẻ Phạm Thành cầm theo cái máy ảnh. Nhưng, đồng chí Bí thư Huyện uỷ vẫn dành thì giờ tiếp tôi, mà lại là tiếp không phải trong phòng khách long trọng của huyện. Chúng tôi suốt buổi ở bên gốc cây ngô đồng.

Chúng tôi không có đủ người để dang tay ôm cây xem nó có lớn lên chừng nào? Thực tình có ôm cũng không thể xác định nổi. Bằng cảm giác, tôi lại vẫn thấy nó cao lớn đầy đà như sáu bảy chục năm về trước, mùa này không lá, cành lớn cành bé của nó xoè rộng cả một mảng trời trên đầu. Tầm thân đầy gai li ti vẫn xanh một màu xanh huyền ảo.

Hoa mùa này đã rụng. Quả không xoè sợi bông. Chỉ có chim ríu rít thay lời cây. Cây quê hương nói bằng sự im lặng. Sự im lặng đồng tình lúc ta nổ súng cướp chính quyền. Sự im lặng mỉm cười chứng kiến đàn con du kích tập kết nơi đây đã đi diệt tề phá bót. Sự im lặng thách thức bom đạn Mỹ. Tôi còn hình dung sự im lặng kia hàm xúc một cách kín đáo nỗi nhớ những người con quê hương toả đi cứu nước ở khắp mọi miền.

Bỗng tôi chợt nhận ra lỗ chỗ những vết đạn nhỏ trên thân cây! Tôi biết có bom đạn nào gần đây những năm qua để cây phải chịu nạn? Đồng chí Bí thư Huyện uỷ biết ý giải bày:

- Trong chiến tranh, nhiều cán bộ huyện được phát súng lục. Khốn nỗi có được học bắn bao giờ! Thôi thì “cụ tổ” vững vàng, không vững vàng thì cũng can trường nhẫn nhục chịu đựng đó làm bìa cho cháu con tập bắn. Những viên đạn găm vào người, “cụ” vẫn lưu giữ làm kỷ niệm một thời...

Lát sau vẫn đồng chí Bí thư thủ thỉ:

- Sâu trong hốc cây có ổ rắn to lắm. Chúng tôi không phải hun không phải đánh bao giờ. - Ngập ngừng giây lát rồi tiếp: - Rắn bắt chuột chứ chưa cắn người bao giờ.

Tôi chèn vào:

- Có cây che chở cho rắn hay chính rắn bảo vệ cho cây?

Nhìn ngắm một cây hương thờ đã được dựng bám vào thân cây, Bí thư chậm rãi:

- Không biết cây hương có tự bao giờ, người người thành kính vào thắp hương, chúng tôi gửi vào đó là cầu cho hồn quê hương mãi mãi xanh tươi. Hình như chính bậc cổ thụ lại lặng lẽ phù hộ huyện tôi từ thế hệ này sang thế hệ khác.

Có một việc đồng chí Bí thư không kể, nhưng tôi nghe nói từ thế hệ Bí thư trước đó, cây ngô đồng quê hương này đã từng ấp ủ trong lòng đất gốc của mình hai hài cốt liệt sĩ. Hai liệt sĩ ngày ấy được chôn cất dưới gốc đại thụ, mới đây đã được di dời ra nghĩa trang. Già cũng như trẻ, người sống hay người đã nằm xuống, ở đây hay ở đâu, ai nấy đều được hồn quê cho thêm người sức mạnh, sức mạnh quê hương.

(Văn nghệ số 3+4+5/2004)